**CHUYÊN ĐỀ**

**“Rèn luyện kỹ năng làm toán trắc nghiệm**

**cho học sinh lớp 6”**

**1. Lý do hình thành biện pháp**

Đổi mới Giáo dục là một trong những nhiệm vụ hàng đầu của nền giáo dục nước ta trong giai đoạn hiện nay, và việc đổi mới hình thức thi cũng là một trong việc làm cần thiết phù hợp với xu hướng giáo dục. Bắt đầu từ các năm học gần đây các huyện trong tỉnh Quảng Nam đồng loạt thay đổi hình thức thi môn Toán các khối từ hình thức thi tự luận sang hình thức thi tự luận kết hợp với trắc nghiệm trong kì thi kiểm tra.

Tuy các em cũng đã được làm quen với toán trắc nghiệm từ bậc tiểu học. Nhưng dường như kĩ năng làm bài vẫn chưa được tốt. Cùng với tâm lí của bản thân giáo viên: nếu các em học tốt toán tự luận thì cũng sẽ làm tốt toán trắc nghiệm. Chính vì thế mà kết quả thi phần trắc nghiệm chưa được cao. Qua phần tổng hợp điểm thi giữa học kì I năm học 2023-2024 theo đề thi của trường THCS Trần Hưng Đạo huyện Đại Lộc tôi đã tổng hợp phần điểm trắc nghiệm của học sinh hai lớp mà bản thân trực tiếp giảng dạy như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Điểm | 0→1.0 | 1.0→2.0 | 2.0→3.0 |
| Lớp 64 (35 HS) | 5 | 15 | 15 |
| Lớp 65 (32 HS) | 6 | 12 | 14 |
| Tỉ lệ | 16% | 40% | 44% |

(điểm tối đa phần trắc nghiệm là 3đ)

Với kết quả trên tôi nhận thấy rằng học sinh có học lực trung bình – yếu: Học lý thuyết không chắc, không khai thác được các khái niệm, định nghĩa và tính chất…Giải toán còn chậm, áp dụng công thức không được, thiếu sự nhạy bén, sử dụng máy tính còn chậm, còn sai quy trình bấm. Học sinh có lực học khá hơn chưa linh hoạt giải các bài tập mức độ vận dụng. Chính vì thế tôi nhận thấy việc rèn kỹ năng làm toán trắc nghiệm cho học sinh là cần thiết để có thể nâng cao chất lượng bộ môn.Nên tôi quyết định chọn biện pháp***“Rèn luyện kỹ năng làm toán trắc nghiệm cho học sinh lớp 6***” Góp phần nào đó giúp học sinh nâng cao điểm số trong bài thi, và đặc biệt hình thành các kỹ năng làm toán trắc nghiệm cho riêng bản thân mình.

**2. Nội dung của biện pháp**

Toán trắc nghiệm nói chung, đề thi có phần trắc nghiệm nói riêng sẽ có độ bao phủ chương trình rộng hơn, yêu cầu học sinh học bao quát không học tủ, học lệch. Vì vậy điều cần làm ngay bây giờ là các em học thật chắc kiến thức để có thể hoàn thành nhanh các câu hỏi với mức độ nhận biết- thông hiểu. Đây được coi là yếu tố tiên quyết nhất để có thể hoàn thành bài toán trắc nghiệm:

***2.1. Rèn luyện thói quen cho học sinh học kỹ lý thuyết, vận dụng lý thuyết vào bài toán.***

Sau mỗi tiết học giáo viên yêu cầu học sinh nhắc lại những kiến thức cần nhớ của bài học. Hướng dẫn học sinh tạo thói quen tự ghi lại kiến thức trọng tâm của bài vào sổ ghi nhớ của mình để thuận lợi cho việc ghi nhớ và xem lại của bản thân.

Từ đó nâng cao kỹ năng hệ thống hóa kiến thức theo chủ đề, theo chương của môn học.Thêm nữa giáo viên nên biên soạn, sưu tầm các câu hỏi trắc nghiệm củng cố luôn phần lí thuyết của mỗi bài. Điều này không những giúp các em nhớ nhanh phần kiến thức mà còn tạo thói quen giải nhanh các câu hỏi trắc nghiệm mức độ nhận biết- thông hiểu.

***Ví dụ 1:*** Câu hỏi giúp học sinh nắm vững kiến thức về góc nhọn.

(*Đề thi giữa học kì 2 năm học 2022-2023 của phòng trường THCS Trần Hưng Đạo huyện Đại Lộc)*

Nếu là góc nhọn thì:

A**.**  B.  C.  D. 

GV: Để chọn được đáp án đúng, các em cần nhớ lại kiến thức về góc nhọn.

HS: Góc có số đo lớn và nhỏ hơn . Đáp án C

***Ví dụ 2:*** (Đề thi giữa học kì 2 năm học 2022-2023 của *THCS Trần Hưng Đạo huyện Đại Lộc)*

Giá trị của *x* thỏa mãn *x + 3 = -14*  là:

A. 17 B. *-*11 C. *-*17 D.11.

GV: Bài toán tìm ,  đóng vai trò gì trong phép tính. Nêu cách tính 

HS :  là số hạng chưa biết. Lấy tổng trừ đi số hạng đã biết.

Nhận xét : Bài toán tìm  có nhiều trong đề thi kể cả phần tự luận và trắc nghiệm. Mặc dù dạng toán này các em đã được học ở bậc tiểu học, tuy nhiên vẫn có học sinh thường xác định sai vai trò của  trong phép tính, quên cách tính đặc biệt là học sinh có lực học trung bình- yếu. Vì vậy khi dạy giáo viên cần cho đa dạng các bài toán tìm x trong phép cộng, trừ, nhân, chia.

***2.2. Rèn luyện kỹ năng sử dụng máy tính cầm tay (MTCT)***

Đối với học sinh lớp 6 thường cần hạn chế việc sử dụng MTCT, tuy nhiên khi làm toán trắc nghiệm với lượng câu hỏi nhiều đòi hỏi học sinh phải tìm cách trả lời chính xác trong thời gian ngắn thì giáo viên cũng nên giới thiệu một số thao tác cơ bản phục vụ cho việc tính toán để việc chọn đáp án được nhanh hơn.

***Ví dụ 4:*** *( Đề thi giữa học kì 2 năm học 2022-2023 của trường THCS Trần Hưng Đạo huyện Đại Lộc)*

Kết quả của phép tính là:

A.  B.  C. D. 

Có thể thấy nếu để các em tự tính thì sẽ mất thời gian, và có học sinh sẽ ngại tính khi có nhiều phân số. Đặc biệt là học sinh có lực học trung bình yếu. Tuy nhiên đa số các em lại dễ dàng chọn được đáp án bằng cách sử dụng MTCT.

GV: Hướng dẫn thao tác bấm máy tính, sau đó kiểm tra màn hình nhập của học sinh.

HS: Làm đúng theo thao tác hướng dẫn của giáo viên.

Với học sinh lớp 6, tôi tập trung rèn luyện cho các em sử dụng thành thạo một số chức năng của máy tính trong việc tính lũy thừa, tính toán với số nguyên, phân số, số thập phân, chức năng phân tích số ra thừa số nguyên tố, rút gọn phân số. Cách đổi hỗn số ra phân số, phân số ra số thập phân và ngược lại...

***2.3. Rèn luyện kĩ năng làm toán trắc nghiệm từ những sai lầm.***

Trong các phương án của đề thi thi trắc nghiệm, chỉ có một phương án đúng còn các đáp án được đưa vào với tác dụng gây nhiễu theo đúng hướng đi sai lầm của học sinh. Người soạn thảo thường cố gắng làm cho các phương án nhiều đều có vẻ hợp lí và hẫn dẫn như đáp án đúng. Vì thế mà có nhiều học sinh không chọn đúng được đáp án.

***Ví dụ 5:*** Kết quả của lũy thừa  là:

A.  B.  C.  D. 

Lỗi sai về công thức , chọn đáp án C.

Lỗi sai về thao tác trên máy tính: Học sinh thường nhập trên máy tính là hoặc dẫn đến chọn đáp án A. Vì vậy GV cần nhấn mạnh rõ thao tác nhập sao cho giống y hệt với biểu thức đã cho.

Phần lớn các sai lầm đó bắt nguồn từ việc nắm kiển thức không chắc, thao tác máy tính không đúng. Ngoài ra việc đọc không kĩ câu hỏi, cũng gây ra việc chọn đáp án không đúng. Thể hiện ở câu hỏi có dạng tìm đáp án sai.

**3. Hiệu quả thực hiện của việc áp dụng biện pháp trong thực tế dạy học.**

Biện pháp xuất phát từ thực tế người học và quá trình giảng dạy nên đã kịp thời đáp ứng được yêu cầu sự thay đổi của hình thức kiểm tra đánh giá. Giúp học sinh làm quen dần với cách làm toán trắc nghiệm, hình thành và phát triển các kỹ năng: khái quát hóa, sử dụng MTCT, phân tích, tư duy sáng tạo, linh hoạt trong giải toán. Giúp học sinh trung bình- yếu hạn chế điểm kém, giải quyết được phần lớn các bài toán nặng về tính toán mà vốn là trở ngại lớn đối với các em. Với học sinh có lực học khá hơn đã giúp em làm tăng điểm số tối đa, làm được các bài toán ở mức vận dụng- vận dụng cao. Tạo tiền đề cho các năm học tiếp theo của các em.

Việc áp dụng biện pháp đã đem lại hiệu quả rõ rệt trong kết quả học sinh. Sự tiến bộ của các em được thể hiện rõ ở kết quả bài thi học kì II năm học 2023-2024 . Số lượng học sinh đạt điểm gần tối đa phần trắc nghiệm tăng lên rõ rệt. Số lượng học sinh làm được từ 2 điểm trở lên lớp 64 khá cao. Cụ thể theo bảng sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Điểm | 0→1.0 | 1.0→2.0 | 2.0→3.0 |
| Lớp 64 (33HS) | 1 | 8 | 26 |
| Lớp 65(31 HS) | 2 | 6 | 24 |
| Tỉ lệ | 4% | 21% | 75% |
| Tỉ lệ cũ | 16% | 40% | 44% |

Biện pháp đồng thời giúp bản thân tôi dạy học có hiệu quả, có động lực để tìm tòi sáng tạo trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Vừa là kinh nghiệm để có thể chia sẻ với bạn bè đồng nghiệp, để trao đổi học hỏi tìm ra cách dạy học phù hợp với nhiều đối tượng học sinh. Từ đó nâng cao lòng yêu nghề, yêu học sinh của bản thân.

**4. Kết luận của biện pháp**

Rèn luyện kỹ năng làm toán của học sinh nói chung, kỹ năng làm toán trắc nghiệm nói riêng không phải là việc làm một sớm một chiều, mà là một việc làm thường xuyên trong suốt quá trình dạy và học. Rèn luyện với các nhóm đối tượng học sinh khác nhau, với đơn vị kiến thức khác nhau. Đòi hỏi bản thân giáo viên phải sát sao, nắm bắt được sự thay đổi và phát triển về tư duy của học sinh. Tên biện pháp của bản thân tuy không mới mẻ nhưng với mỗi cách triển khai, áp dụng, cách rèn luyện khác nhau tôi nghĩ rằng đó là sự khác biệt, sự mới mẻ.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong việc nghiên cứu, thực hành rồi hoàn thành biện pháp song chắc chắn không tránh khỏi những thiếu sót. Vì vậy tôi rất mong được góp ý kiến của các thầy cô giáo để tôi hoàn thiện hơn biện pháp của mình. Sao cho biện pháp có thể mang lại hiệu quả cao trong việc nâng cao chất lượng bộ môn.

***Tôi xin chân thành cảm ơn!***

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Đại Nghĩa, ngày 4 tháng 11 năm 2024*  **NGƯỜI VIẾT**  Nguyễn Thị Bích |